

Số: 1406 /SGD&ĐT-CTTT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công
nghệ thông tin (CNTT)
năm học 2016-2017

Hà Nam, ngày 23 tháng 9 năm 2016

Kính gửi:

- Các trường trường trung học phổ thông; Trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp tỉnh; Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện, thành phố;
- Các phòng giáo dục và đào tạo huyện, thành phố.

Căn cứ công văn số 4622/BGDĐT-CNTT, ngày 20/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2016 – 2017; Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam hướng dẫn việc triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2016-2017 đối với các trường trung học phổ thông (THPT); các trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp tỉnh, giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên (sau đây viết tắt là các trung tâm); các phòng giáo dục và đào tạo (GDĐT) huyện, thành phố như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về tổ chức

Rà soát, kiện toàn bộ máy cán bộ phụ trách CNTT ở tất cả các cơ quan, nhà trường; có kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho đội ngũ này và có cơ chế phối hợp chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ CNTT giữa các cấp quản lý một cách khoa học, hiệu quả. Cụ thể:

a) Cấp phòng giáo dục và đào tạo: Phân công lãnh đạo phòng và từ 01 đến 02 chuyên viên trực tiếp quản lý và triển khai các nhiệm vụ CNTT.

b) Cấp trường, trung tâm: Phân công lãnh đạo phụ trách và 01 cán bộ của nhà trường (nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm) triển khai các nhiệm vụ CNTT của của đơn vị.

2. Triển khai hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin

Đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng và thiết bị CNTT toàn ngành một cách hiện đại, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sư phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

a) Kết nối Internet: Duy trì và đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục đều kết nối Internet (tối thiểu là cáp quang). Khuyến khích nhà trường sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet.

b) Máy tính phục vụ quản lý, điều hành: Mỗi trường trang bị ít nhất 02 bộ máy tính, 01 máy in, 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn có máy tính dùng riêng.

c) Trang thiết bị CNTT phục vụ dạy – học: Đảm bảo máy tính phục vụ công tác giảng dạy và học tập tại bậc tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, bậc trung học cơ sở (THCS) đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính và bậc trung học phổ thông (THPT) đạt tỷ lệ 10 học sinh/1 máy tính. Các phòng máy tính phục vụ dạy – học phải được kết nối Internet.

d) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh tốt đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

3. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai Chính phủ điện tử.

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả website và thư điện tử trong ngành GDĐT theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GDĐT. Tổ chức đánh giá, xếp hạng website của phòng GDĐT và các nhà trường.

b) Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office): quản lý văn bản (đi, đến), quản lý công việc,... đảm bảo kết nối liên thông văn bản điện tử giữa các cơ quan (theo quy định tại Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử).

c) Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể:

- Dịch vụ xét tuyển học sinh đầu cấp (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng).

- Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn OTT (Over The Top là giải pháp cung cấp nội dung cho người sử dụng dựa trên nền tảng Internet), email và website trường học.

d) Thường xuyên tổ chức và triển khai các cuộc họp, bồi dưỡng chuyên môn qua mạng. Đối với phòng GDĐT đã được cấp phòng họp trực tuyến, đề nghị sử dụng phục vụ họp, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn với Bộ, Sở và các đơn vị trực thuộc.

đ) Tiếp tục sử dụng phần mềm quản lý trong trường phổ thông (Sổ điểm điện tử, quản lý học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất...) theo hình thức trực tuyến đối với cấp tiểu học, THCS, THPT, không dùng sổ giấy in sẵn; lưu trữ sổ sách in từ phần mềm. Sử dụng phần mềm mới về tính khẩu phần ăn cho trẻ đối với cấp học mầm non.

e) Tổ chức sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GDĐT cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ, cung cấp tại: <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại <http://mamnon.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, cung cấp tại <http://eqms.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục cung cấp tại: <http://thongke.moet.gov.vn> hoặc <http://thonglce.smas.edu.vn>,

g) Wesbite (Công thông tin điện tử): Tiếp tục duy trì Công thông tin điện tử theo hình thức tập trung (một Công thông tin điện tử, nhiều trang web của các đơn vị trực thuộc) mà các Phòng GDĐT đã triển khai.

- Hướng dẫn học sinh (đặc biệt học sinh lớp 12) truy cập và khai thác thông tin Công thông tin Thi và tuyển sinh của Bộ: <http://www.thituyensinh.vn>,

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý và học sinh thường xuyên truy cập Công thông tin điện tử của Bộ tại <http://moet.gov.vn> để cập nhập tin tức GDĐT toàn ngành.

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý, học sinh và các nhà trường thường xuyên truy cập Trang thông tin điện tử của Cục CNTT (<http://e-ict.gov.vn>) để cập nhật thông tin và tài nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành.

4. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học

a) Các trường, các phòng GDĐT triển khai tốt Cuộc thi quốc gia thiết kế bài giảng e-Leaming: theo Quyết định số 1878/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2016 của Bộ GDĐT ban hành Thẻ lệ cuộc thi quốc gia Thiết kế bài giảng e-Leaming lần thứ 4.

b) Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng e-Leaming của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://eleaming.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Đây là kho bài giảng e- Learning có tính tương tác cao giúp học sinh có thể tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học.

c) Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng. Giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Ứng dụng CNTT một cách hợp lý trong dạy học, tránh lạm dụng hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng.

5. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở

a) Quán triệt và triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (danh sách phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT).

6. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Nội dung tập huấn phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên và cán bộ quản lý:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

- Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet...

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Nghiên cứu, tham khảo chuẩn quốc tế và thí điểm bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng CNTT ở những trường học có điều kiện và yêu cầu cao về nhân lực ứng dụng CNTT.

b) Hình thức, phương tiện bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý:

- Tăng cường triển khai tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý qua mạng, theo địa chỉ phòng họp trực tuyến của Sở và của các Phòng GD&ĐT đã được cấp.

7. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử

Mỗi nhà trường tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể, xây dựng mô hình trường học điện tử đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy - học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Mô hình trường học điện tử bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

a) Hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy - học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam/camera, thiết bị trình chiếu (màn chiếu, màn hình)... và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế, tiện nghi phục vụ phù hợp.

b) Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm:

- Website trường học để cung cấp, công khai thông tin ra xã hội; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới phụ huynh, học sinh.

- Sử dụng thư điện tử trao đổi thông tin quản lý và dạy - học.

- Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến, gồm: quản lý hành chính điện tử (e-office), quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý các kỳ thi, xếp thời khóa biểu, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thư viện... ứng dụng sổ điện tử, học bạ điện tử.

c) Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, gồm: sử dụng hiệu quả các thiết bị, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng; ứng dụng một cách có hiệu quả hệ thống ứng dụng dạy - học thông minh, hiện đại ở những nơi có điều kiện; ứng dụng kho bài giảng e-Learning, sách điện tử, sách giáo khoa điện tử đổi mới phương pháp dạy - học; ứng dụng hệ thống đánh giá người học trực tuyến.

d) Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

đ) Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT (một trong 9 nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT).

2. Phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ), tăng cường xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ CNTT có chất lượng.

3. Các phòng GDĐT, nhà trường ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Các phòng GDĐT, nhà trường tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm để triển khai ứng dụng CNTT; thường xuyên phản ánh, báo cáo, đề xuất những giải pháp, vướng mắc về Sở GDĐT (qua phòng Chính trị, tư tưởng).

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 về CNTT, đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc các đơn vị cần báo cáo kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo qua phòng Chính trị, tư tưởng để xem xét giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Cục CNTT, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng Sở (để phối hợp);
- Website Sở;
- Lưu: VT, CTTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Điện

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**PHỤ LỤC: CÁC VĂN BẢN QUI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ VĂN BẢN
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN VỀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

*(Ban hành kèm theo văn bản số 1406/SGD&ĐT-CTTT
ngày 23 tháng 9 năm 2016 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2016-2017)*

Các trường THPT, Trung tâm GDTX-HN tỉnh, GDNN-GDTX huyện, thành phố; Các phòng GD&ĐT huyện, thành phố tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong ngành và lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo về tinh thần và nội dung của các văn bản quan trọng đã ban hành như sau:

1. Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
2. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
3. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
4. Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 1 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.
5. Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
6. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
7. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
8. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
9. Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
10. Quyết định số 2005/BGDĐT-CNTT này 14/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

11. Quyết định số 1878/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành thể lệ cuộc thi quốc gia Thiết kế bài giảng điện tử e-Learning lần thứ 4.

12. Kế hoạch số 464/KH-SGDĐT, ngày 14/4/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam về nâng cấp công thông tin điện tử, tích hợp hệ thống các phần mềm quản lý trực tuyến của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Nam.

13. Quyết định số 1347 /QĐ-SGDĐT, ngày 02/10/2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam Về việc ban hành Quy chế sử dụng phần mềm quản lý sổ điểm điện tử tích hợp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục Hà Nam.

14. Các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT trong năm học 2016-2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam, được cập nhật trên công thông tin của ngành (mục văn bản, lĩnh vực Công nghệ thông tin).